

Bản án số: 60/2026/HS-ST
Ngày: 24-3-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Kim Thanh
2. Ông Trịnh Văn Đăng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12 - Thành phố Hồ Chí Minh

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thuý - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 - Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2026/TLST-HS, ngày 03 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2026/QĐXXST-HS, ngày 03 tháng 3 năm 2026, đối với bị cáo:

Trần Trọng T, sinh ngày 20/10/2002 tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: Khu phố P, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Khu phố P, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Trọng N (đã chết) và bà Lương Thị H; tiền sự, tiền án: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 12/9/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an Thành phố H (có mặt tại phiên tòa)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Nhật M, sinh năm 2001 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số A B, tổ A, khu phố P, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Nguyễn Truy P, sinh năm 1997 (có đơn xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ D, khu phố Đ, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người chứng kiến:*

Ông Phạm Minh T1, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ C, khu phố B P, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng, Trần Trọng T đã nhiều lần mua ma túy của một người tên B (chưa rõ nhân thân, lai lịch) về sử dụng và bán lại cho người khác có nhu cầu để kiếm lời. Cụ thể như sau:

- Vào khoảng tháng 8/2025, T liên lạc với B qua tài khoản Zalo (hiện nay T không nhớ Zalo của B) để hỏi mua 01 hộp 5 ma túy dạng khay và 06 viên ma túy dạng thuốc lắc với giá 4.200.000 đồng. B đồng ý và yêu cầu T dùng tiền mặt chuyển vào số tài khoản do B cung cấp (hiện T không nhớ số tài khoản). Sau khi nhận được tiền, B gửi ma túy về cho T qua đường xe khách và hẹn T ra khu vực gần ngã ba L Quốc lộ E, Thành phố Hồ Chí Minh để lấy ma túy. Sau đó T mang về nhà tại địa chỉ đường số A, khu phố P, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh, lấy một ít ma túy ra sử dụng. Số ma túy còn lại, T cất giấu trong nhà để sử dụng dần và bán lại cho Nguyễn Nhật M 03 lần, bán cho Lê Anh T2 01 lần để kiếm lời.

Hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Nhật M:

+ Khoảng 01 giờ ngày 11/8/2025, Nguyễn Nhật M liên lạc qua mạng xã hội Z hỏi mua của T nửa hộp 5 ma túy dạng khay và 02 viên ma túy dạng thuốc lắc với giá 2.500.000 đồng, T đồng ý bán và nói M chuyển tiền vào số tài khoản 67895252521 đứng tên TRAN TRONG TINH mở tại Ngân hàng Q1 (M1), sau khi chuyển khoản tiền cho T thì M đến địa chỉ số E T, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh gặp T nhận ma túy rồi mang về nhà tại số A B, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh sử dụng hết.

+ Khoảng 23 giờ ngày 23/8/2025 Nguyễn Nhật M tiếp tục liên hệ với T hỏi mua nửa hộp 5 ma túy dạng khay và 01 viên ma túy dạng thuốc lắc với giá 2.250.000 đồng, T đồng ý bán và nói M chuyển khoản tiền vào số tài khoản của T, sau khi chuyển khoản tiền cho T thì M đến địa chỉ số E T, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh gặp T lấy ma túy về nhà sử dụng hết.

+ Vào khoảng 22 giờ ngày 27/8/2025, Nguyễn Nhật M tiếp tục liên hệ với T hỏi mua 5.500.000 đồng ma túy khay và thuốc lắc, T đồng ý bán ma túy cho M. Sau khi M chuyển tiền vào số tài khoản của T (như các lần trước) thì M đến số E T, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh gặp T lấy ma túy mang về nhà sử dụng hết.

Hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lê Anh T2:

Khoảng 23 giờ ngày 13/8/2025, Lê Anh T2 liên lạc qua mạng xã hội zalo cho T hỏi mua 2.500.000 đồng ma túy dạng khay và thuốc lắc, T đồng ý và nói T2 chuyển tiền mua ma túy vào tài khoản số 67895252521 đứng tên TRAN

TRONG TINH mở tại Ngân hàng Q1 (M1), sau khi nhận được tiền từ T thì T mang ma túy đến khu vực đường đá xã C, Thành phố Hồ Chí Minh rồi hướng dẫn cho T2 đến lấy.

- Tiếp theo vào trưa ngày 03/9/2025, T tiếp tục liên hệ với B mua 01 hộp 5 ma túy dạng khay và 05 viên ma túy dạng thuốc lắc với giá 4.000.000 đồng với cách thức như trên. Sau khi nhận được ma túy, T mang về nhà sử dụng một ít, số ma túy còn lại T cất giấu để sử dụng dần và bán cho người khác kiếm lời. Đến khoảng 08 giờ ngày 08/9/2025, Nguyễn Truy P (sinh năm 1997, trú tại tổ D, khu phố Đ, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) liên lạc qua tài khoản Z hỏi mua của T 01 gói ma túy dạng khay với giá 1.200.000 đồng, T đồng ý và hẹn P đến khu vực phường T, Thành phố Hồ Chí Minh gặp T lấy ma túy, sau đó P mang về nhà sử dụng một mình hết số ma túy trên.

Đến khoảng 21 giờ 05 phút ngày 11/9/2025, T cất giấu số ma túy còn lại trong túi quần rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 72K3 – 9658 lưu thông trên đường, khi T dừng xe trước số nhà C T, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Công an phường B đi tuần tra phát hiện Tình có hành vi cất giấu ma túy nhằm mục đích sử dụng và bán lại cho người khác nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định.

* Tại Kết luận giám định số 5256/KL-KTHS-MT, ngày 14/9/2025 của Phòng K1 Công an Thành phố H, kết luận:

“Một phong bì màu trắng được niêm phong, có hình dấu của Công an phường B – TP ., cùng các chữ ký ghi họ tên: Ngô Quang H1, Phạm Minh T1, Trần Trọng T, Nguyễn Minh H2. Bên trong có 04 gói nylon chứa chất kết tinh không màu – trong suốt (ký hiệu mẫu A1), 05 viên nén màu xanh lá (ký hiệu mẫu A2); 01 gói giấy tiền mệnh giá 2.000đ chứa bột mịn (ký hiệu mẫu A3):

- + Mẫu A1 có khối lượng 3,2466 gam, là ma túy, loại Ketamine.*
- + Mẫu A2 có khối lượng 1,7547 gam, là ma túy, loại MDMA.*
- + Mẫu A3 có khối lượng 0,6011 gam, là ma túy, loại Ketamine”*

* Tại Kết luận giám định số 5257/KL-KTHS, ngày 19/9/2025 của Phòng K1 Công an Thành phố H, kết luận:

“Một phong bì màu trắng được niêm phong, có hình dấu của Công an phường B, cùng các chữ ký ghi họ tên: Ngô Quang H1, Trịnh trọng Q, Phạm Hữu T3, Trọng Trọng T, bên trong có 01 hộp nhựa, nắp màu đỏ chứa nước tiểu (ký hiệu mẫu M): Tìm thấy K và N1 (là sản phẩm chuyển hóa của Ketamine) trong mẫu nước tiểu được ký hiệu mẫu M gửi giám định”

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- Đối với 04 (bốn) túi zip kích thước 3cm x 3,5cm bên trong có chứa chất kết tinh không màu, trong suốt, dạng rắn (Mẫu A1); 05 (năm) viên nén màu xanh lá được quấn trong khăn giấy màu trắng (Mẫu A2) và 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng gấp gọn, bên trong có chứa chất bột màu trắng (Mẫu A3). Sau giám định

được niêm phong trong 01 phong bì đánh số 5256 ngày 14/9/2025 của Phòng K1 Công an thành phố H.

- 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 72K3 – 9658.
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8Plus, màu trắng.

Tất các vật chứng trên được Cơ quan cảnh sát điều tra chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12- Thành phố Hồ Chí Minh bảo quản, chờ xử lý.

* Cáo trạng số 97/CT-VKS-KV12, ngày 31/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Trần Trọng T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025)

Tại phiên tòa sơ thẩm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo T từ 09 năm đến 10 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Trần Trọng T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời nói sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng

[1.1] Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì đối với cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, xét việc vắng mặt của những người trên không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn xét xử vụ án theo quy định.

[2] Về tội danh, điều luật áp dụng

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Từ đó đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 21 giờ 05 phút, ngày 11/9/2025, tại khu vực trước căn nhà số C đường T, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh, Trần Trọng T bị phát hiện, bắt quả tang đang có hành vi tàng trữ 04 gói nylon dạng túi Zip, qua giám định có khối lượng 3,2466 gam, là ma túy, loại Ketamine; 05 viên nén màu xanh lá, có khối lượng 1,7547 gam, là ma túy, loại MDMA và 01 gói giấy tiền mệnh giá 2.000đồng, bên trong chứa bột mịn có khối lượng 0,6011 gam, là ma túy, loại Ketamine. Tổng khối lượng các chất ma túy nêu trên là 5,6024 gam được T cất giấu nhằm mục đích sử dụng và bán lại cho người khác kiếm lời.

Quá trình điều tra còn xác định được, trong khoảng thời gian từ tháng 8/2025 đến tháng 9/2025, T đã nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng Nguyễn Nhật M, Lê Anh T2 và Nguyễn Truy P, cụ thể:

+ Vào các ngày 11/8/2025, 23/8/2025 và 27/8/2025, T đã 03 lần bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Nhật M với số tiền mỗi lần mua từ là 2.250.000 đồng đến 5.500.000 đồng. Tất cả các lần mua bán đều giao nhận tại số E T, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Ngày 13/8/2025 tại xã C, Thành phố Hồ Chí Minh, T đã 01 lần bán 01 túi ma túy dạng khay và thuốc lắc cho Lê Anh T2 với số tiền 2.500.000 đồng.

+ Ngày 08/9/2025 tại phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, T đã 01 lần bán 01 túi ma túy dạng khay cho Nguyễn Truy P với số tiền 1.200.000 đồng.

Từ những hành vi trên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Tình tiết tăng nặng: Không

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã khai nhận thêm những hành vi phạm tội đã thực hiện trước đó. Do đó bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và mức hình phạt

Hành vi bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội đồng thời ảnh hưởng đến tinh thần và sức khỏe của con người.

Bị cáo là công dân đã trưởng thành và ý thức được pháp luật luôn nghiêm trị những hành vi liên quan đến ma túy. Tuy nhiên do ham muốn của bản thân cũng như muốn kiếm lời để có tiền tiêu xài nên bị cáo bất chấp pháp luật, cố ý

bán trái phép chất ma túy cho người khác. Do đó, đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm để nhằm mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Hình phạt bổ sung

Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng

Số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

01 tờ tiền mệnh giá 2000 đồng (dùng để gói ma túy) cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng thu giữ của bị cáo, là phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Honda loại Wave, màu xanh, biển kiểm soát 72K3-9658, bị cáo khai mượn của mẹ một người bạn tên H3 và xe do mẹ H3 đứng tên. Qua xác minh, chiếc xe trên đứng tên bà Nguyễn Bích N2, sinh năm 1962, trú tại số A N, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh. Hiện nay bà N2 không có mặt tại địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã ra thông báo truy tìm. Do đó cần giao lại chiếc xe trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H tạm giữ, chờ khi nào tìm được bà N2, sẽ xử lý sau.

[7] Về các vấn đề khác

Trong quá trình điều tra, bị cáo còn khai nhận ngoài mua ma túy của người tên B thì còn mua ma túy của T4. Tuy nhiên, hiện nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch của hai đối tượng trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đang tiếp tục xác minh, khi có kết quả sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Nhật M, Nguyễn Truy P mua ma túy của T về sử dụng trái phép. Tuy nhiên, hiện nay M và P đã sử dụng hết số ma túy trên nên chưa đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với M và P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó Công an Thành phố H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với M và P về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với Lê Anh T2 qua xác minh hiện nay không có mặt tại địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H chưa tiến hành làm việc được với T2. Khi nào làm việc được sẽ điều tra, xử lý theo quy định pháp luật.

[8] Về án phí

Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố Trần Trọng T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025)

Xử phạt: Trần Trọng T 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/9/2025.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong 01 gói niêm phong số 5256 ngày 19/9/2025 của Phòng K1 Công an Thành phố H;

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 tờ tiền mệnh giá 2000 đồng (hai nghìn đồng) dùng để gói ma túy đựng trong 01 gói niêm phong số 5256 ngày 19/9/2025 của Phòng K1 Công an Thành phố H; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng (không khởi động được máy không rõ tình trạng bên trong)

- Giao 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave, màu xanh, biển kiểm soát 72K3-9658, số khung RLHHC09023Y536015, số máy HC09E-0536143 (xe đã cũ và không hoạt động) cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H tạm giữ, chờ xử lý theo quy định.

Toàn bộ vật chứng, tài sản nêu trên hiện Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 - Thành phố Hồ Chí Minh đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 72/BB-PTHADS (12) ngày 03/02/2026.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trần Trọng T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;;
- PV 06, PC 10 - CA TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND KV 12-TP. Hồ Chí Minh;;
- Phòng THADS KV12 TP. Hồ Chí Minh;;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Nghĩa

